



Phụ lục

BẢNG PHÂN LOẠI LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 24/2025/TT-BKHCN ngày 30 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

MÃ CẤP 1. LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

MÃ CẤP 1	TÊN GỌI
1	Khoa học tự nhiên
2	Khoa học kỹ thuật và công nghệ
3	Khoa học y, dược
4	Khoa học nông nghiệp
5	Khoa học xã hội
6	Khoa học nhân văn

MÃ CẤP 2. NGÀNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

MÃ CẤP 1	MÃ CẤP 2	TÊN GỌI
1		KHOA HỌC TỰ NHIÊN
	101	Toán học và thống kê
	102	Khoa học máy tính và thông tin
	103	Vật lý
	104	Hoá học
	105	Các khoa học trái đất và môi trường liên quan
	106	Sinh học
	199	Khoa học tự nhiên khác
2		KHOA HỌC KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ
	201	Kỹ thuật công trình xây dựng
	202	Kỹ thuật điện, kỹ thuật điện tử, kỹ thuật thông tin
	203	Kỹ thuật cơ khí, chế tạo máy
	204	Kỹ thuật hóa học
	205	Kỹ thuật vật liệu và luyện kim
	206	Kỹ thuật y học
	207	Kỹ thuật môi trường
	208	Công nghệ sinh học môi trường
	209	Công nghệ sinh học công nghiệp
	210	Công nghệ nano
	211	Kỹ thuật thực phẩm và đồ uống
	299	Khoa học kỹ thuật và công nghệ khác
3		KHOA HỌC Y, DƯỢC
	301	Y học cơ sở
	302	Y học lâm sàng
	303	Y tế
	304	Dược học
	305	Công nghệ sinh học y học
	399	Khoa học y, dược khác

4		KHOA HỌC NÔNG NGHIỆP
	401	Trồng trọt
	402	Chăn nuôi
	403	Thú y
	404	Lâm nghiệp
	405	Thủy sản
	406	Công nghệ sinh học nông nghiệp
	499	Khoa học nông nghiệp khác
5		KHOA HỌC XÃ HỘI
	501	Tâm lý học
	502	Kinh tế và kinh doanh
	503	Khoa học giáo dục
	504	Xã hội học
	505	Pháp luật và Luật học
	506	Khoa học chính trị
	507	Địa lý kinh tế và xã hội
	508	Thông tin đại chúng và truyền thông
	599	Khoa học xã hội khác
6		KHOA HỌC NHÂN VĂN
	601	Lịch sử và khảo cổ học
	602	Ngôn ngữ học và văn học
	603	Triết học, đạo đức học và tôn giáo
	604	Nghệ thuật
	699	Khoa học nhân văn khác